TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 17- 4 - 2024

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú.

Thẩm phán: Bà Trương Thị Đào Vi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Phương Hiền.

Ông Dương Tuấn A.

Ông Phan Văn Đáng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Ngọc Ánh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Viết Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số A đường T, phường P, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Hoàng Tiến A; sinh ngày 08/6/1998, tại tỉnh Hải Dương; hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố F, thị trấn A, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ở hiện nay: Phòng A chung cư M, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Tiến N, sinh năm 1975 và con bà: Bùi Thị L, sinh năm 1977; gia đình có 02 A em ruột, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Phan Thị N1, sinh năm 1995; con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống với bố mẹ, học đến lớp 12/12 thì nghỉ học, sau đó nhập ngũ đóng quân tại Trung đoàn N, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh T. Tháng 01 năm 2021, xuất ngũ về địa phương sống tại huyện A và kết hôn với Phan Thị N1. Đến tháng 02/2023, thuê phòng A1502 tại Chung cư M, phường X, thành phố H để ở đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2023, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 08/9/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

+ A Lê Thế H, sinh năm 1994; nơi cư trú: 1 L, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Chị Phan Thị N1, sinh năm 1995 (là vợ bị cáo Hoàng Tiến A); địa chỉ: Phòng A chung cư M, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Tiến A bắt đầu mua bán ma túy trên địa bàn thành phố H từ tháng 6 năm 2023, A đã bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ rõ địa chỉ, họ tên của người mua. Về nguồn gốc ma túy được A mua của nam thA niên A quen biết thông qua ứng dụng Telegram, lưu tên tài khoản là "Grap" (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Mỗi lần mua ma túy, sau khi thỏa thuận số lượng và giá tiền, theo hướng dẫn của "Grap", Hoàng Tiến A sẽ đến ngã tư đường V và đường T, phường H, thành phố H để trả tiền và nhận ma túy từ một gốc cây bên đường.

Khoảng 17 giờ ngày 25/8/2023, Hoàng Tiến A mua của "Grap" 60 viên ma túy kẹo và 01 hộp 20 gam ma túy khay với giá 25.000.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy như cách thức cũ, A đem về phòng A1502 chung cư M đường T, phường X, thành phố H (ở cùng vợ là Phan Thị N1) cất giấu để chia nhỏ bán lại cho người khác kiếm tiền lời.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, có người sử dụng tài khoản tên "L" liên lạc với A qua ứng dụng Telegram đặt mua 04 viên ma túy kẹo và 01 hộp 5 ma túy khay. A báo giá 6.200.000 đồng và hẹn "L" nhận hàng tại cầu Đ, phường V, thành phố H. Sau đó, A lấy ma túy từ số đã cất giấu trước đó rồi gọi A Lê Thế H (tài xế xe taxi TC) đến chở A tại chung cư M đi đến điểm hẹn giao ma túy. Vào lúc 18 giờ 50 phút cùng ngày, khi xe đến ngã ba đường L và N, phường P, thành phố H thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần A đang mặc 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có 03 viên nén và 02 mảnh vỡ màu xám cùng 02 túi ni lông bên trong đều chứa tinh thể rắn màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của A tại Phòng A chung cư M, thu giữ thêm trong tủ ở phòng ngủ 02 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa 53 viên nén màu xám, 03 viên nén màu xA và 03 túi ni lông bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể rắn màu trắng, 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc và nhiều túi ni lông khác bên trong không chứa gì.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Tiến A khai nhận trước đó đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người (liên lạc qua ứng dụng mạng xã hội Telegram, Z) nhưng không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, bị cáo chia nhỏ bán cho 02 người có tài khoản Z mang tên "K Mèo" và "C. Ánh Dương", phương thức thỏa thuận mua bán thông qua tin nhắn qua mạng xã hội Zalo, người mua trả tiền cho A bằng hình thức chuyển khoản vào số tài khoản 0869387348 mang tên Nguyễn Hồ A T mở tại Ngân hàng V1 (số tài khoản do A mua) do A cung cấp. Cụ thể:

- Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 8 năm 2023 đến trước ngày bị bắt, Hoàng Tiến A bán cho người có tài khoản Zalo tên "K M" bốn lần, mỗi lần nửa hộp ma túy khay và 02 viên ma túy kẹo với giá 3.100.000 đồng mỗi lần, thu được 12.400.000 đồng.

- Vào các ngày 21/8/2023 và 22/8/2023, A bán cho người có tài khoản Zalo tên "C. Ánh Dương" hai lần, một lần bán nửa hộp ma túy khay và 01 viên ma túy kẹo giá 2.800.000 đồng, một lần bán nửa hộp ma túy khay và 03 viên ma túy kẹo giá 3.400.000 đồng thu được 6.200.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật tạm giữ: Ngoài số ma túy thu giữ nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ thêm:

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 Promax, Imeil 1: 353890101974159, Imei2: 353890101997648, bên trong có gắn thẻ sim điện thoại số 0869387348.

- 50 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

- 20 túi ni lông màu đen.

- 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc.

* Tại bản kết luận giám định số 523/KL-KTHS ngày 02/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- 59 viên nén màu xám, xA và 02 mảnh vỡ viên nén màu xám gửi giám định có tổng khối lượng là 26,7321 gam, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể rắn gửi giám định có tổng khối lượng 29,174 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Hành vi tàng trữ 26,7321 gam ma túy loại MDMA và 29,174 gam ma túy loại Ketamine của Hoàng Tiến A nhằm mục đích mua bán, hai chất ma túy này đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; trong đó cả 02 chất có khối lượng thuộc trường hợp quy định tai điểm i, n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nên tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy so với mức tối thiểu của từng chất được quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 251, theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ như sau:

* Tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy so với mức tối thiểu của từng chất được quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

- Tỷ lệ phần trăm MDMA: 26,7321 gam so với 30 gam= 89,1%.

- Tỷ lệ phần trăm Ketamine: 29,174 gam so với 100 gam= 29,1%.

Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất là: 118,2%.

* Tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy so với mức tối thiểu được quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

- Tỷ lệ phần trăm MDMA: 26,7321 gam so với 100 gam = 26,7%.

- Tỷ lệ phần trăm Ketamine: 29,174 gam so với 300 gam= 9,7%.

Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất là: 36,4%.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSTTH-P1 ngày 24/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Hoàng Tiến A về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm luận tội theo cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Tiến A và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:*

Áp dụng h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Tiến A mức án từ 13 (mười ba) năm tù đến 14 (mười bốn) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- *Về vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí:* Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo đồng ý và không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về bản cáo trạng cũng như quan điểm giải quyết vụ án.

Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh gia đình bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 06 năm 2023 đến ngày 29/8/2023, thông qua ứng dụng Telegram, Z, Hoàng Tiến A đã nhiều lần mua ma túy của người không rõ lai lịch, có tài khoản mạng xã hội T1 tên "Grap" để bán lại cho nhiều người khác, trong đó xác định được bán 04 lần cho người có tài khoản Zalo tên "K M" thu được 12.400.000 đồng; bán 02 lần cho người có tài khoản Zalo tên "C. Ánh Dương" thu được 6.200.000 đồng. Tổng số ma túy Hoàng Tiến A tàng trữ nhằm bán lại cho người khác là 26,7321 gam MDMA và 29,174 gam Ketamine. Tổng khối lượng của hai chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Với hành vi nêu trên, bị cáo Hoàng Tiến A đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo

trạng số 07/CT-VKSTTH-P1 ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo với tội danh như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Hoàng Tiến A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, nhưng vì hám lợi, không chịu sử dụng sức lao động của mình một cách chân chính, để có tiền tiêu xài cá nhân, chỉ muốn hưởng thụ số tiền lớn nên bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gieo rắc tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến hoạt động phòng, chống tội phạm về ma túy và đây cũng là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hoàng Tiến A:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về những lần phạm tội trước khi bị bắt, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, thương binh hạng 4/4 và được tặng huy hiệu 55 năm tuổi Đảng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bố của bị cáo là ông Hoàng Tiến N có trình bày về việc ông có thời gian phục vụ trong quân đội nhưng do hồ sơ bị thất lạc; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Tiến A phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp chấp hành hình phạt: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hoàng Tiến A. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định một mức hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị cáo bị truy tố như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có nhân thân tốt, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử nhận định cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý như sau:

Đối với khoản tiền bị cáo thu được từ việc mua bán trái phép chất ma túy 18.600.000 đồng, đây là tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm, nên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng, băng keo trong, bên trong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định, bên ngoài có các chữ ký ghi họ tên Trần N2, Trần Văn V, dấu tròn đỏ của phòng K Công an tỉnh T và dòng chữ "H1 mẫu vật vụ Hoàng Tiến A, bắt ngày 29/8/2023". Đây là số lượng chất ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone 11 Pro max, Imeil 1: 353890101974159, Imei2: 353890101997648, bên trong có gắn 01 thẻ sim điện thoại số 0869387348 (không rõ mật khẩu nên không đối chiếu được) là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc vào việc mua bán ma túy, là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 50 túi ni lông viền đỏ, 20 túi ni lông màu đen là những vật dụng mà bị cáo khai dùng để bao gói ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cân điện tử tiểu ly màu bạc là những vật dụng mà bị cáo khai dùng để cân ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với người có tên tài khoản mạng xã hội Zalo tên "K Mèo", "C.Ánh Dương", mua ma túy của Hoàng Tiến A nhưng A không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này; người tên Nguyễn Hồ A T có số tài khoản 0869387348 mở tại ngân hàng V2 để A dùng tài khoản nhận tiền mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã tiến hành xác minh thông qua thông tin số điện thoại, số tài khoản mà người này đăng ký. Hiện nay việc xác minh chưa có kết quả. Yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật

[8]. Về án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Tiến A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Tiến A 12 (Mười hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 30/8/2023.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên xử:

- Buộc bị cáo Hoàng Tiến A phải nộp lại 18.600.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng, băng keo trong, bên trong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định, bên ngoài có các chữ ký ghi họ tên Trần N2, Trần Văn V, dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T và dòng chữ "H1 mẫu vật vụ Hoàng Tiến A, bắt ngày 29/8/2023";

+ 50 túi ni lông viền đỏ, 20 túi ni lông màu đen;

+ 01 cân điện tử tiểu ly màu bạc.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone 11 Pro max, Imeil 1: 353890101974159, Imei2: 353890101997648, bên trong có gắn 01 thẻ sim điện thoại số 0869387348 (không rõ mật khẩu nên không đối chiếu được).

Các vật chứng nói trên (trừ số tiền 18.600.000 đồng) có đặc điểm, số lượng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15 tháng 04 năm 2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Hoàng Tiến A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh TT Huế;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh TT Huế;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Tòa Hình sự; Hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú